

Số: 2471/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 14 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

**V/v mời cung cấp báo giá để xây dựng dự toán và làm căn cứ để lựa chọn đơn vị
Sửa chữa, lắp đặt trang thiết bị hệ thống phòng cháy chữa cháy tại
bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh**

Kính gửi: Các tổ chức/cá nhân cung cấp dịch vụ về PCCC

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Hiện nay, bệnh viện có nhu cầu Sửa chữa, lắp đặt trang thiết bị hệ thống phòng cháy chữa cháy tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh) trân trọng kính mời các đơn vị, nhà cung cấp có đủ năng lực, kinh nghiệm và quan tâm tham gia báo giá các sản phẩm/dịch vụ với các nội dung chi tiết như sau:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh
- Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh
- Mã số thuế: 5700391598
- Thông tin liên hệ:
 - + Người liên hệ: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Trưởng phòng Truyền thông - Hành chính Quản trị
 - + Số điện thoại: 0912.312.679.

2. Nội dung yêu cầu báo giá:

(Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán mua sắm và căn cứ để lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

3. Thời hạn, địa điểm và hình thức nộp báo giá:

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày phát hành Thông báo này đến trước 15 giờ 00 phút, ngày 20/7/2026.

Lưu ý: Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

- Hình thức nộp báo giá:
+ Nộp bản cứng (có dấu và chữ ký của người đại diện hợp pháp) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Địa điểm nhận báo giá (bản cứng): Phòng Truyền thông – Hành chính quản trị, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.

4. Yêu cầu đối với báo giá:

Để đảm bảo tính hợp lệ, báo giá của Quý Đơn vị cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Báo giá được lập theo mẫu tại Phụ lục 01 đính kèm.
- Báo giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành.
- Đơn giá chào đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển, lắp đặt, bảo hành và các chi phí khác liên quan để cung cấp hàng hóa/dịch vụ tại Bệnh viện.

- Báo giá phải được ký và đóng dấu bởi người đại diện hợp pháp của đơn vị.

- Kèm theo báo giá là các tài liệu sau:

+ Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

+ Trong thư chào giá phải có nội dung **cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15**).

+ Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm: hợp đồng cung cấp hàng hóa/dịch vụ tương tự đã thực hiện; Catalogue, mô tả sản phẩm; (nếu có).

+ Tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng hàng hóa (CO, CQ) (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được sự quan tâm và báo giá của các đơn vị.

Lưu ý: Bệnh viện sẽ không thanh toán bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc tham gia báo giá của các đơn vị.

- Báo giá của đơn vị là căn cứ để Bệnh viện xem xét lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ theo quy định.

- Bệnh viện có quyền lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ phù hợp hoặc từ chối mà không phải thông báo lý do.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, TT-HCQT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Việt

PHỤ LỤC 01: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 2471/TB-BVT ngày 14 tháng 7 năm 2026)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Thông báo số: 2471/TB-BVT ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh về việc mời cung cấp báo giá, [**Tên Đơn vị báo giá**] xin trân trọng gửi tới Quý Bệnh viện báo giá cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)
1						
...						
Tổng cộng Bằng chữ: [Viết bằng chữ tổng thành tiền/						

Chúng tôi cam kết:

1. Cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15).
2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày phát hành.
3. Đơn giá đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, lắp đặt (nếu có) và các chi phí khác để giao hàng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.
4. Thời gian sửa chữa dự kiến: ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng/ký hợp đồng.
5. Điều khoản thanh toán: Thanh toán 100% trong vòng 90 ngày kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng
6. Các thông tin chúng tôi cung cấp là hoàn toàn trung thực.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 20...

DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 02: DANH MỤC VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT CHI TIẾT

(Kèm theo Thông báo số 2471/TB-BVT ngày 14 tháng 7 năm 2026)

STT	Tên hàng hóa/ dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Sửa chữa tủ báo cháy tự động Hochiki 40 kênh nhà A, C, D, E: Bao gồm: Sửa chữa vi mạch Hochiki, thay thế ắc quy 12V (2 bình)	Ắc quy 12V, xuất xứ Việt Nam	Tủ	5	
2	Sửa chữa tủ báo cháy tự động Hochiki 5 kênh nhà Kiểm soát nhiễm khuẩn: Bao gồm: thay thế ắc quy 12V (2 bình)	Ắc quy 12V, xuất xứ Việt Nam	Tủ	1	
3	Sửa chữa tủ báo cháy tự động Hochiki 10 kênh nhà B: Bao gồm: thay thế ắc quy 24V (2 bình)	Ắc quy 24V, xuất xứ Việt Nam	Tủ	1	
4	Bình chữa cháy ABC 4kg (83MEC/ABC/4kg)	Bình chữa cháy bột ABC 4kg Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 7026:2025 Thành phần bột chữa cháy: NH ₄ H ₂ PO ₄ , (NH ₄) ₂ SO ₄ , ... Khối lượng bột: 4 KG ± 2% Tổng khối lượng: Khoảng 6KG Kích thước bao: 510 x 215 x 132mm Tầm phun xa: ≥ 3m Thời gian phun: ≥ 13s Phạm vi nhiệt độ sử dụng: +5°C ~ +60°C Công suất làm việc: 2A-55B-C Áp suất kiểm tra vỏ bình: 2.3 MPa Áp suất làm việc: 1.2 - 1.5 MPa Hạn sử dụng: 5 năm Xuất xứ: Việt Nam	Bình	130	
5	Bình chữa cháy khí CO ₂ 3kg 83MEC/CO ₂ /MT3	Bình chữa cháy CO ₂ 3kg Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 7026:2025 Thành phần chất chữa cháy: CO ₂ Tầm phun xa: ≥ 3m Thời gian phun: ≥ 8s Kích thước bao: 515 x 205 x 165 mm Tổng khối lượng: Khoảng 9.6kg Khối lượng chất chữa cháy: 3 KG + 5% Phạm vi nhiệt độ sử dụng: +5°C ~ +60°C Công suất làm việc: 34B-C	Bình	40	

		Áp suất kiểm tra vỏ bình: 25 MPa Áp suất làm việc: 4.5 MPa Xuất xứ: Việt Nam			
6	Lăng phun chữa cháy D50 (83MEC)	Áp suất làm việc: 1.6MPa Áp suất thử bền: ≥ 2.1 Mpa Phổ phun nước: Phổ phun nước đặc Lưu lượng phun tại áp 0.7 Mpa: 4.2 l/s Chiều dài lăng: 234 mm Khối lượng: $0.24\text{kg} \pm 10\%$ Đường kính lỗ phun: 13 Tiêu chuẩn sản xuất: TCVN 13261:2021 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	20	
7	Lăng phun chữa cháy D65 (83MEC)	Áp suất làm việc: 1.6MPa Áp suất thử bền: ≥ 2.1 Mpa Phổ phun nước: Phổ phun nước đặc Lưu lượng phun tại áp 0.7 Mpa: 9.1 l/s Chiều dài lăng: 236 mm Khối lượng: $0.38\text{kg} \pm 10\%$ Đường kính lỗ phun: 19 Tiêu chuẩn sản xuất: TCVN 13261:2021 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	15	
8	Vòi chữa cháy D50 (83MEC)	Khối lượng: Khoảng 5.15 Kg Chiều dài: 20 m Áp suất làm việc: 1.6 MPa Áp suất thử bền: ≥ 2.1 MPa Áp suất phá hủy vòi dây: ≥ 3.5 MPa Tiêu chuẩn vòi dây: TCVN 5740:2023 Tiêu chuẩn đầu nối: TCVN 5739:2023 Xuất xứ: Việt Nam	Cuộn	16	
9	Vòi chữa cháy D65 (83MEC)	Khối lượng: Khoảng 6.20 Kg Chiều dài: 20 m Áp suất làm việc: 1.6 MPa Áp suất thử bền: ≥ 2.1 MPa Áp suất phá hủy vòi dây: ≥ 3.5 MPa Tiêu chuẩn vòi dây: TCVN 5740:2023 Tiêu chuẩn đầu nối: TCVN 5739:2023 Xuất xứ: Việt Nam	Cuộn	14	
10	Máy bơm chữa cháy động cơ điện 20kW	Máy bơm nước động cơ điện Bơm ly tâm trực ngang đầu liền một tầng cánh 250/22 Lưu lượng : 27 - 78 m ³ /h Cột áp : 93 - 66 m Công suất : 22 kw Điện áp : 380v Vật liệu : Thân vỏ bằng gang đúc, cánh guồng bằng gang và trục bằng thép không gỉ.	cái	1	
11	Trang phục bảo hộ PCCC	Theo thông tư 150/2020/TT-BCA (gồm quần áo, mũ, găng tay, ủng chữa	Bộ	20	

		cháy, khẩu trang)			
12	Trụ cấp nước chữa cháy 3 cửa	- Vật liệu: Gang xám - Sơn: Epoxy tĩnh điện - Trục: Thép mạ kẽm- Bulong: Mạ kẽm - Áp lực: PN10 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	4	
13	Ống thép DN125 x 3,96mm	Việt Nam	m	3	
14	Ống thép DN100 x 3,2mm	Việt Nam	m	400	
15	Ống thép DN65 x 2,9mm	Việt Nam	m	60	
16	Rọ hút D125		Cái	1	
17	Cút D100		Cái	42	
18	Bích D125		Cái	2	
19	Tê D100/65		Cái	3	
20	Tê D65/50		Cái	12	
21	Vật tư phụ phục vụ đấu nối ống thép 5%	Que hàn, đá cắt, sơn chống rỉ, sơn đỏ 3 lớp, băng tan, ugong, quang treo, thép V...	Trọn gói	1	